

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 25-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Khanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Tấn Phúc** - Phó phòng giáo dục huyện Tân Phước.

Bà **Trần Thị Thu Thảo** – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Chung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn P (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 31/12/1990 tại tỉnh T; Nơi cư trú: ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị M; Bị cáo P có vợ tên Nguyễn Mộng T, sinh năm 1995, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo, bị cáo có 02 con sinh năm 2015 và 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/6/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: **Nguyễn Thị Thùy T**, sinh ngày 22/4/2009. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T. (xin vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1975 (là cha ruột). Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T. (có mặt)

2. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1973 (là mẹ ruột). Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: số 353, Tổ 8, ấp L, xã B, huyện C, tỉnh T. (xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà **Lê Huỳnh Trang** là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Nguyễn Mộng T**, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T. (có mặt)

- Người làm chứng: Anh **Nguyễn Minh P**, sinh ngày 18/3/2003. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh V. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Huỳnh Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Huỳnh Văn P và Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 22/4/2009 có mối quan hệ anh rể, em vợ. Cả 02 đã tự nguyện giao cấu với nhau 02 lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/11/2022, tại phòng ngủ của T trong nhà ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975, thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T Huỳnh Văn P và Nguyễn Thị Thùy T đã tự nguyện giao cấu với nhau 01 lần.

Lần thứ hai: Vào khoảng 23 giờ ngày 28/3/2023, tại phòng ngủ của T trong nhà ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975, thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T. Huỳnh Văn P và Nguyễn Thị Thùy T đã tự nguyện giao cấu với nhau 01 lần. Sau khi giao cấu, T nhắn tin cho bạn tên Nguyễn Minh P, sinh năm 2003 biết và kêu P điện thoại thông báo cho mẹ ruột tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1973. Ngày 31/03/2023, chị H dẫn T đến Công an xã T tố giác hành vi của Huỳnh Văn P.

Tiếp nhận tố giác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ đồ vật, mẫu vật, tiến hành trưng cầu giám định, kết quả như sau: Thu giữ trên giường ngủ của T trong nhà ông Nguyễn Văn P: 05 (năm) sợi màu đen nghi lông, tóc; 04 (bốn) mảnh vải mền có bám dính vết màu vàng và màu đen có kích thước lần lượt là (113x17)cm, (46x40)cm, (47x33)cm, (23x20)cm.

Bản kết luận giám định số 3379/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: phân tích được 02 kiểu gen từ các mẫu lông thu tại hiện trường : Trong đó có 01 kiểu gen trùng với kiểu gen của Huỳnh Văn P và 01 kiểu gen trùng với kiểu gen của Nguyễn Thị Thùy T; phân tích được 01 kiểu gen nữ từ các dấu vết màu vàng và đen dính trên 04 mảnh vải mền, trùng với kiểu gen của Nguyễn Thị Thùy T.

Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 19-2023/KLTDTE-TTPY ngày 31/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tại thời điểm giám định Nguyễn Thị Thùy T ngày 31/3/2023: Màng trinh: hình Ruy băng; Màng trinh giãn rộng, rách vị trí cũ khoảng 07 giờ, 11 giờ; Tim không thấy xác tinh trùng.

Ngày 01/4/2023, Huỳnh Văn P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi quan hệ tình dục như nêu trên với Nguyễn Thị Thùy T.

Giấy khai sinh (bản chính) số 32/2013, quyền số 01/2013 của UBND xã T, huyện T, tỉnh T; Công văn số 654/BVPS-KHTH ngày 06/6/2023 của Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang xác định Nguyễn Thị Thùy T sinh ngày 22/4/2009. Tính đến ngày 01/11/2022 T được 13 tuổi 06 tháng 09 ngày và tính đến ngày 28/3/2023 T được 13 tuổi 11 tháng 06 ngày, là trẻ em theo Điều 1 của Luật Trẻ em.

Thu giữ vật chứng và xử lý: Huỳnh Văn P, Nguyễn Thị Thùy T giao nộp cho Cơ quan điều tra quần áo đã mặc vào đêm ngày 28/3/2023, gồm: (01) Một áo sơ mi màu trắng, tay dài có túi bên trái, bên trong cổ áo có miếng vải màu đen ghi chữ màu trắng “TUANHA”, áo đã qua sử dụng; (01) Một quần Jean, quần dài, màu xanh, loại quần nam, quần đã qua sử dụng; (01) Một quần thun, loại quần thể dục, quần ngắn, có màu đen, hai bên ống quần có 03 sọc màu trắng, ống quần bên trái mặt trước có ghi số 4, quần đã qua sử dụng; (01) Một áo thun màu xanh trắng, viền màu đen, tay ngắn phía trước thân áo có ghi chữ màu đen “MIAMI”, áo đã qua sử dụng; (01) Một quần lót nữ màu hồng bằng vải thun, quần đã qua sử dụng; (01) Một áo vú (ngực) bằng vải thun màu đen, áo đã qua sử dụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước quyết định chuyển đến Chi cục THADS huyện để quản lý theo quy định.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị Thùy T cùng với gia đình thống nhất yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn P bồi thường tổn thất tinh thần, số tiền 44.000.000 đồng. Bị cáo P đã thực hiện xong.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSTP ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Phước để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Văn P về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định: Vào ngày 01/11/2022 và 28/3/2023, tại phòng ngủ của Nguyễn Thị Thùy T trong nhà ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975, thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T, Huỳnh Văn P là người đủ 18 tuổi trở lên và em Nguyễn Thị Thùy T đã đủ 13 tuổi đến dưới 14 tuổi, đã tự nguyện giao cấu với nhau 02 lần. Hành vi nêu trên của Huỳnh Văn P là rất nguy hiểm, đã xâm phạm rất nghiêm trọng đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của em Nguyễn Thị Thùy T. Vì vậy, Huỳnh Văn P phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Do đó có cơ sở xác định bị cáo Huỳnh Văn P đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo Điểm a Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 145; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P từ 01 đến 02 năm tù; xử lý vật chứng của vụ án và bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Bị cáo thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì về vấn đề tội danh, vật chứng và án phí. Đối với vấn đề bồi thường dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo cũng cần phải xử lý theo pháp luật, tuy nhiên cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì có nhiều tình tiết giảm nhẹ và bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện người bị hại thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt, về vấn đề bồi thường dân sự không có ý kiến tranh luận gì. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ gia đình, phụ nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, của Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vào các ngày 01/11/2022 và 28/3/2023 tại phòng ngủ của Nguyễn Thị Thùy T trong nhà ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975, thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T. Bị cáo Huỳnh Văn P sinh ngày 31/12/1990 và em Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 22/4/2009 đã tự nguyện giao cấu với nhau 02 lần. Như vậy tính đến thời điểm bắt đầu giao cấu bị cáo P là người đã đủ 18 tuổi trở lên và bị hại Nguyễn Thị Thùy T mới được 13 tuổi 06 tháng 09 ngày.

Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có liên quan trong vụ án. Bị cáo đã 02

lần thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Nguyễn Thị Thùy T nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn P đã cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên bản cáo trạng số 47/CT-VKSTP ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố bị cáo Huỳnh Văn P về tội danh và hình phạt đã nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm của bị hại là cháu Nguyễn Thị Thùy T, làm ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất, tâm sinh lý bình thường của cháu T, gây tổn hại nhiều về tâm sinh lý cho bị hại, gây thiệt hại về sức khỏe cho cháu T, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng bất bình trong nhân dân, ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống trong xã hội cộng đồng. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng, sức khỏe, nhân phẩm là vốn quý của mỗi con người, được pháp luật bảo vệ một cách triệt để, việc xâm phạm gây thiệt hại đến sức khỏe, nhân phẩm của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do dục vọng ham muốn sinh lý bản năng, chỉ muốn thỏa mãn nhu cầu sinh lý bản thân mà bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người đã thành niên có hiểu biết nhưng đã lợi dụng sự quen biết và thiếu hiểu biết của bị hại để quan hệ giao cấu với cháu T nhiều lần. Xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như bị cáo P, do đó cần áp dụng một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có thời gian cải tạo, giáo dục bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng sức khỏe, nhân phẩm của người khác, đồng thời để làm thức tỉnh những ai đang mang tư tưởng như bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:*

Bị cáo Huỳnh Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo Huỳnh Văn P đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo là dân lao động, có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự, gia đình có truyền thống cách mạng, Bác ruột của bị cáo là Liệt sĩ; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có 02 con còn nhỏ và bị bệnh tim, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị hại và đại diện cho bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình

sự. Do đó Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi nghị án, lượng hình.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Huỳnh Văn P đã có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Hội đồng thống nhất áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, quyết định xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt được quy định tại Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình, có thời gian lao động lo cho các con bị cáo còn nhỏ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Thu của Huỳnh Văn P.

- (01) Một áo sơ mi màu trắng, tay dài có túi bên trái, bên trong cổ áo có miếng vải màu đen ghi chữ màu trắng “TUANHA”, áo đã qua sử dụng;
- (01) Một quần Jean, quần dài, màu xanh, loại quần nam, quần đã qua sử dụng;

Thu của Nguyễn Thị Thùy T.

- (01) Một quần thun, loại quần thể dục, quần ngắn, có màu đen, hai bên ống quần có 03 sọc màu trắng, ống quần bên trái mặt trước có ghi số 4, quần đã qua sử dụng;
- (01) Một áo thun màu xanh trắng, viền màu đen, tay ngắn phía trước thân áo có ghi chữ màu đen “MIAMI”, áo đã qua sử dụng;
- (01) Một quần lót nữ màu hồng bằng vải thun, quần đã qua sử dụng;
- (01) Một áo vú (ngực) bằng vải thun màu đen, áo đã qua sử dụng.
- (04) Bốn mảnh vải mền là mẫu giám định được hoàn trả lại.

Xét thấy các vật chứng trên là của bị hại và bị cáo, không còn giá trị sử dụng; bị hại và bị cáo cũng không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo và đại diện cho bị hại đã thỏa thuận thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 44.000.000đồng, đã giao nhận xong. Tại phiên tòa phía bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét lời đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có ghi nhận khi nghị án.

[10] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn P đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 145; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn P 01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 02/6/2023.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

(01) Một áo sơ mi màu trắng, tay dài có túi bên trái, bên trong cổ áo có miếng vải màu đen ghi chữ màu trắng “TUANHA”, áo đã qua sử dụng;

(01) Một quần Jean, quần dài, màu xanh, loại quần nam, quần đã qua sử dụng;

(01) Một quần thun, loại quần thể dục, quần ngắn, có màu đen, hai bên ống quần có 03 sọc màu trắng, ống quần bên trái mặt trước có ghi số 4, quần đã qua sử dụng;

(01) Một áo thun màu xanh trắng, viền màu đen, tay ngắn phía trước thân áo có ghi chữ màu đen “MIAMI”, áo đã qua sử dụng;

(01) Một quần lót nữ màu hồng bằng vải thun, quần đã qua sử dụng;

(01) Một áo vú (ngực) bằng vải thun màu đen, áo đã qua sử dụng.

(04) Bốn mảnh vải mền là mẫu giám định được hoàn trả lại.

Số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ. Thực hiện việc tịch thu tiêu hủy và giao trả khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí:

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- CAND huyện Tân Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Khanh

